TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 894 /2018/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Huyền Phương

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Chí Sang
2. Bà Huỳnh Tuyết Mai

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Vũ Thị Ngọc Phục- Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thị Yến Oanh; Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại quyết định đình chỉ số: 334/2018/QĐST– DS ngày 06/8/2018 Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp căn cứ vào Điều 48; Điểm c Khoản 1 Điều 192; Điểm g khoản 1 Điều 217; Điều 218; Khoản 1 Điều 219 và Khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 để đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "*Tranh chấp quyền sử dụng đất*", giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Lệ T, sinh năm 1961.

Địa chỉ: 99/2B KP. H, Phường TTH, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị P. (theo hợp đồng uỷ quyền số công chứng 13461, Quyển số 06 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26/6/2018)

Địa chỉ thường trú: 885/23 LĐT, Phường MS, Quận GV, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959.

Địa chỉ:131/1477 LĐT, Phường MB, Quận GV, Tp. Hồ Chí Minh.

Ngày 13/8/2018 bà Trần Lệ T kháng cáo quyết định nói trên vì Toà án nhân dân quận Gò Vấp cho rằng bản án phúc thẩm số 17/HNPT ngày 26/4/2004 của Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã giải quyết phần diện tích 533 m2 đất đang tranh chấp giữa bà T và bà T nên thuộc trường hợp sự việc đã được giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật của Toà án là không có căn cứ, trái với qui định của pháp luật cũng như xâm phạm nghiêm trọng tới quyền và lợi ích hợp pháp của bà. Đề nghị Toà phúc thẩm xem xét huỷ bỏ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 334/2018/QĐST-DS ngày 06/8/2018 và giao lại vụ án nêu trên cho Toà án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết theo đúng qui định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp.Hồ Chí Minh trình bày quan điểm:

Tranh chấp giữa bà Trần Lệ T và bà Nguyễn Thị T hiện nay là "*tranh chấp về quyền sử dụng đất*", bản án số 17/HNPT ngày 26/4/2004 của Toà phúc thẩm toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là "*tranh chấp tài sản sau ly hôn*". Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Lệ T, hủy quyết định đình chỉ số: 334 /2018/QĐST-DS ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

XÉT THẤY

[1]Về thời hạn kháng cáo:

Ngày 06/8/2018 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 334/2018/QĐST-DS ngày 06 /8 /2018. Ngày 09/8/2018 Toà tống đạt quyết định cho người đại diện theo uỷ quyền của bà T là bà Trần Thị P. Ngày 13/8/2018 bà Trần Lệ T có đơn kháng cáo. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự kháng cáo của bà T trong hạn luật định nên được xem xét.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Quyết định số 334/2018/QĐST-DS Ngày 06/8/2018 Toà án nhân dân quận Gò Vấp nhận định :

- Bản án số 17/HNPT ngày 26/4/2004 của Toà phúc thẩm toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc "*tranh chấp tài sản sau ly hôn*" giải quyết tranh chấp về tài sản được tạo lập trong thời kỳ hôn nhân giữa vợ chồng Ông Đỗ Xuân T và bà Nguyễn Thị T đã tuyên xác định căn nhà 1/4b đường HS/B, phường MB, quận GV Tp.HCM và diện tích khuôn viên 974m2 đất xung quanh là tài sản riêng của bà Nguyễn Thị T. Bà T đươc quyền đến các cơ quan chức năng làm thủ tục công nhận quyền sử dụng đất và hợp thức hoá chủ quyền căn nhà trên theo đúng qui định của nhà nước.

- Căn cứ bản án số 17/HNPT ngày 26/4/2004 của Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh UBND Quận Gò Vấp đã cấp GCN quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 2046/2007/UB.GCN cấp ngày 21/8/2007 cho bà T (diện tích 320,6m2 đất) và xác định bà T là chủ phần đất thổ mộ còn lại.

- Công văn số 1144/UBND-TNMT ngày 13/3/2018 UBND quận Gò Vấp xác nhận phần đất UB đã cấp cho bà T và phần diện tích đất 533m2 do Công ty TNHH Đo đạc xây dựng BTH lập năm 2016 mà bà T dùng làm căn cứ để khởi kiện thuộc cùng một vị trí thửa đất số 22, tờ bản đồ số 44, phường 13, quận Gò Vấp, Tp.Hồ Chí Minh.

Toà án cấp sơ thẩm cho rằng phần diện tích đất mà nguyên đơn bà Trần Lệ T khởi kiện tranh chấp với bị đơn là bà Nguyễn Thị T đã được giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật của toà án và đình chỉ việc giải quyết vụ án theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 192 của bộ luật Tố tụng dân sự.

Xem xét tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy:

[2.1 Theo đơn khởi kiện ngày 23/11/2016 bà Trần Lệ T yêu cầu " -*Công nhận quyền sử dụng đất hợp pháp của tôi đối với phần đất có diện tích 533m2 thuộc một phần thửa đất số 22, tờ bản đồ 44 (theo tài liệu năm 2001) toạ lạc tại Phường 13, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. Tuyên bố việc chuyển quyền sử dụng đất thổ mộ giữa bà R và bà T là vô hiệu. Buộc bà T chấm dứt hành vi lấn chiếm trái phép trên phần diện tích*

đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của tôi ..." Toà án cấp sơ thẩm xác định tranh chấp giữa bà T và bà T là "*tranh chấp về quyền sử dụng đất*." và thụ lý vụ án số 674/2016/DSST ngày 9/12/2016. Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án gồm Bà Trần Lệ T là nguyên đơn và bà Nguyễn Thị T bị đơn. Việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và tư cách tham gia tố tụng của toà án cấp sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Bản án số 17/HNPT ngày 26/4/2004 của Toà phúc thẩm toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã giải quyết về "*tranh chấp tài sản sau ly hôn*" Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án gồm Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T, bị đơn ông Đỗ Xuân T và người có quyền và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Đức T và bà Trần Thị D.

Bà Trần Lệ T không tham gia tố tụng trong vụ án này.

[2.3] Căn cứ công văn số 1144/UBND-TNMT ngày 13/3/2018, UBND Quận Gò Vấp xác nhận "*phần đất đã cấp cho bà T và phần diện tích đất 533m2 do Công ty TNHH Đo đạc xây dựng BTH lập năm 2016 mà bà T dùng làm căn cứ để khởi kiện thuộc cùng một vị trí thửa đất số 22, tờ bản đồ số 44, phường 13, Quận Gò Vấp, Tp.Hồ Chí Minh*".

Có cơ sở xác định hai vụ án trên tuy có cùng đối tượng khởi kiện nhưng khác nhau về quan hệ pháp luật tranh chấp và chủ thể tham gia quan hệ pháp luật. Bản án số 17/HNPT ngày 26/4/2004 của Toà phúc thẩm toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chỉ giải quyết 01 quan hệ pháp luật tranh chấp là "*tranh chấp tài sản sau ly hôn*" giữa bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Xuân T. Không giải quyết "*tranh chấp quyền sử dụng đất*" giữa bà Trần Lệ T và bà Nguyễn Thị T. Đồng thời, từ trước đến nay bà T cũng chưa từng khởi kiện bà T về quyền sử dụng đất đối với phần đất này. Hay nói cách khác, phần diện tích 533m2 đất thuộc một phần thửa đất số 22, tờ bản đồ 44 (theo tài liệu năm 2001) toạ lạc tại Phường 13, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh mà bà Trần Lệ T khởi kiện tranh chấp quyền sử dụng đất đối với bà Nguyễn Thị T chưa đươc giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật.

Từ những phân tích trên, việc toà án nhân dân Quận Gò Vấp cho rằng tranh chấp quyền sử dụng đất giữa bà Trần Lệ T và bà Nguyễn Thị T đã đươc Toà phúc thẩm toà án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết tại bản án số 17/HNPT ngày 26/4/2004 nên đình chỉ việc giải quyết vụ án theo Điểm c Khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 là không phù hợp với qui định của pháp luật.

Hội đồng phúc thẩm xét thấy kháng cáo của bà Trần Lệ T và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc huỷ quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án số 334/2018/QĐST– DS ngày 06/8/2018 của Toà án nhân dân quận Gò Vấp là có cơ sở để chấp nhận. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp để tiếp tục giải quyết vụ án.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo đươc chấp nhận nên căn cứ vào Khoản 3 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự bà T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn lại án phí phúc thẩm mà bà T đã tạm nộp.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của bà Trần Lệ T.

1. Hủy quyết định đình chỉ số: 334/2018/QĐST– DS ngày 06/8/2018 của Toà án nhân dân quận Gò Vấp. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Gò Vấp để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Bà Trần Lệ T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, hoàn lại cho bà T 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai sốAA/2017/0029904 ngày 14/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND TC;
- TAND Cấp cao;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS Quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đặng Huyền Phương